

Số: 103/TB-CCTB-NV

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ GIÁM SÁT DƯ LƯỢNG CÁC CHẤT ĐỘC HẠI
TRONG THỦY SẢN NUÔI THÁNG 4/2026
(KHU VỰC TRUNG BỘ)

I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Cơ quan thực hiện: Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường khu vực Trung Bộ (Chi cục Trung Bộ).

Địa chỉ: 1105 Lê Hồng Phong, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điện Thoại: 0258 3880 927

Email: naf@mra@mae.gov.vn

2. Thời gian thực hiện: Tháng 4/2026

3. Phạm vi giám sát: Vùng nuôi thuộc các tỉnh/thành phố: Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa.

4. Hoạt động lấy mẫu trong tháng:

Các cơ quan giám sát tại địa phương đã thực hiện lấy 17 mẫu để giám sát dư lượng trong tháng 4/2027, cụ thể theo bảng dưới đây:

TT	Tỉnh/ Thành phố	Mẫu thủy sản nuôi		Nước ương tôm giống/ cá bột	
		Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế
1	Quảng Trị	00	00	02	02
2	Huế	02	02	01	01
3	Đà Nẵng	02	02	00	00
4	Gia Lai	03	00	01	01
5	Đắk Lắk	05	00	00	00
6	Khánh Hòa	03	05	02	04
	Tổng	15	09	06	08

Ghi chú:

- Trong tháng 4/2026, Cơ quan giám sát tỉnh Gia Lai lấy thiếu 03 mẫu tôm thẻ, Khánh Hòa lấy thiếu 01 mẫu tôm thẻ theo kế hoạch, Chi cục Trung Bộ đã có văn bản đề nghị các Cơ quan giám sát tổ chức lấy mẫu đầy đủ theo kế hoạch ở những tháng tiếp theo; Cơ quan giám sát tỉnh Đắk Lắk chưa thực hiện lấy mẫu giám sát trong tháng 3, 4/2026, Chi cục Trung Bộ đã có văn bản đề nghị cơ quan giám sát giải trình, làm rõ nội dung lý do không thực hiện lấy mẫu đồng thời đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện lấy mẫu giám sát theo đúng kế hoạch đã phê duyệt.

- Cơ quan giám sát tỉnh Khánh Hòa đã lấy bổ sung 05 mẫu (bao gồm 02 mẫu cá chẽm, 01 mẫu cá chim, 01 mẫu cá chẽm giống, 01 mẫu nước ương tôm) tại vùng nuôi xã Đại Lãnh (56/22504), xã Vĩnh Hải (56/22846), phường Đông Ninh Hòa (56/22561) còn thiếu trong tháng 3/2026.

- Các Cơ quan giám sát khác thực hiện lấy mẫu đầy đủ theo kế hoạch.

II. KẾT QUẢ PHÂN TÍCH:

TT	Tỉnh/ Thành phố	Vùng nuôi	Tên mẫu	Số lượng mẫu	Chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu phân tích	Kết quả (ppb)	Giới hạn cho phép - MRL (ppb)
1	Quảng Trị	Phường Đồng Thuận (44/18859)	Nước ương tôm giống	1	Chloramphenicol, Furazolidone	KPH	Không cho phép
		Xã Cam Hồng (44/19255)		1	Chloramphenicol, Furazolidone		
2	Huế	Phường Phong Phú (46/19828)	Tôm chân trắng	1	Chloramphenicol	KPH	Không cho phép
		Xã Quảng Điền (46/19867)	Tôm chân trắng	1	Nhóm Nitrofurans	KPH	Không cho phép
		Phường Thuận An (46/19900)	Nước ương tôm giống	1	Chloramphenicol, Furazolidone	KPH	Không cho phép
3	Đà Nẵng	Xã Duy Nghĩa (48/20635)	Tôm chân trắng	1	Nhóm Quinolones		
					<i>Ciprofloxacin</i>	KPH	100 (theo quy định của EU)
					<i>Enrofloxacin</i>	KPH	
					<i>Flumequine</i>	KPH	200 (theo quy định của EU)
					<i>Sarafloxacin</i>	KPH	30 (theo quy định của EU)
		Xã Duy Nghĩa (48/20971)	Tôm chân trắng	1	Nhóm Nitrofurans	KPH	Không cho phép
4	Gia Lai	Xã Phù Mỹ Đông (52/21751)	Nước ương tôm giống	1	Chloramphenicol, Furazolidone	KPH	Không cho phép

5	Khánh Hòa	Xã Đại Lãnh (56/22504)	Cá chế	1	Nhóm Nitroimidazoles*	KPH	Không cho phép
				1	Nhóm Sulfonamides*	KPH	100 (theo quy định của EU)
			Cá chim	1	Chloramphenicol*		
			Cá chế	1	Chloramphenicol		
			Cá chế	1	Hg	80	500
					Cd	KPH	500
					Pb	KPH	500
		Phường Đông Ninh Hòa (56/22561)	Cá chế giống	1	MG*	KPH	Không cho phép
					LMG*		
		Xã Vĩnh Hải (56/22846)	Nước ưng tôm giống	1	Chloramphenicol*	KPH	Không cho phép
					Furazolidone*		
		Xã Nam Ninh Hòa (56/22597)	Cá chim giống	1	MG	KPH	Không cho phép
					LMG		
		Xã Phước Dinh (56/22888)	Nước ưng tôm giống	1	Chloramphenicol, Furazolidone	KPH	Không cho phép

Ghi chú: - KPH: không phát hiện dư lượng trong mẫu phân tích.

- *: Chỉ tiêu phân tích bổ sung do chưa thực hiện lấy mẫu theo kế hoạch của tháng 3/2026.

- Nhóm Sulfonamides: Sulfadiazine, Sulfadimidine (Sulfamethazine), Sulfamethoxazole, Sulfadimethoxine, Sulfachoropyridazine.

- Nhóm Nitrofurans: AOZ, AMOZ, AHD, SEM.

- Nhóm Nitroimidazoles: HMMNI, IPZ, IPZ-OH, MNZ, MNZ-OH, RNZ, DMZ.

- Chỉ tiêu Enrofloxacin và Ciprofloxacin không cho phép sử dụng theo quy định tại Thông tư 18/2024/TT-BNNPTNT ngày 29/11/2024 về danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam, danh mục thuốc thú y cấm sử dụng tại Việt Nam.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT.

1. Dư lượng hóa chất, kháng sinh được phép sử dụng:

Không phát hiện dư lượng hóa chất, kháng sinh được phép sử dụng trong các mẫu chỉ định phân tích.

2. Dư lượng hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng hoặc không có trong danh mục được phép lưu hành:

Không phát hiện dư lượng hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng hoặc không có trong danh mục được phép lưu hành trong các mẫu chỉ định phân tích.

3. Dư lượng các chất gây ô nhiễm môi trường:

Phát hiện dư lượng kim loại nặng trên 01 mẫu cá chẽm (tồn dư Hg = 80 ppb) tại vùng nuôi xã Đại Lãnh (56/22504) được chỉ định phân tích nhưng không vượt giới hạn tối đa cho phép.

Nơi nhận:

- Cục Chất lượng, Chế biến và PTTT (b/c);
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Các Cơ quan giám sát khu vực Trung Bộ;
- Chi cục CL, CB và PTTT khu vực Nam Bộ;
- Trung tâm CL, CB và PTTT vùng 1-6;
- Website Cục;
- Lưu: VT, NV.

CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Tuấn Giang